PHẦN VĂN BẢN KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 631/QĐ-TTg *Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Danh mục dự án quốc gia kêu gọi đầu tư nước ngoài tới năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ về định hướng, nâng cao hiệu quả thu hút, sử dụng và quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài trong thời gian tới;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục dự án quốc gia kêu gọi đầu tư nước ngoài tới năm 2020 kèm theo Quyết định này (sau đây gọi chung là Danh mục).

Điều 2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp các Bộ, ngành, địa phương xây dựng nội dung thông tin dự án; tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến Danh mục; tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình xúc tiến các dự án thuộc Danh mục, kiến nghị bổ sung hoặc điều chỉnh Danh mục phù hợp với tình hình thực tế; kinh phí của các hoạt động trên được bố trí từ Chương trình Xúc tiến đầu tư quốc gia hàng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Danh mục dự án quốc gia kêu gọi đầu tư nước ngoài thời kỳ 2006 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 1290/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghệ cao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

DANH MỤC DỰ ÁN QUỐC GIA KÊU GỌI ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TỚI NĂM 2020

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 631/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 29 tháng 4 năm 2014)*

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
I. KẾT CẤU HẠ TẦNG KỸ THUẬT						
I.1. Hạ tầng giao thông						
I.1.1. Đường bộ						
1	Đường cao tốc Bắc Nam đoạn Ninh Bình - Thanh Hóa và Thanh Hóa - Nghi Sơn	Ninh Bình, Thanh Hóa	Chiều dài: 121,12km; đường cao tốc loại A, quy mô 6 làn xe cấp 100 - 120km/h. Vốn đầu tư dự kiến 1, 867 tỷ USD	1.867	PPP	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
2	Dự án đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết	Đồng Nai, Bình Dương	Chiều dài 98,7km, đường cao tốc loại A, vận tốc thiết kế 100 - 120km, giai đoạn hoàn chỉnh 6 làn xe cao tốc, giai đoạn 1 xây dựng 4 làn xe cao tốc	757	PPP	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
3	Đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu	Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu	Chiều dài 77,87km, đường cao tốc loại A, vận tốc thiết kế 120km, giai đoạn hoàn chỉnh 6 làn xe cao tốc, giai đoạn 1 xây dựng 4 làn xe cao tốc	1.175	PPP, ODA	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
4	Dự án đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận	Tiền Giang, Vĩnh Long	Chiều dài 54km, đường cao tốc loại A, vận tốc thiết kế 120km, giai đoạn hoàn chỉnh 6 làn xe cao tốc, giai đoạn 1 xây dựng 4 làn xe cao tốc	1.381	PPP, ODA	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
5	Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 3 TP HCM đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch	TPHCM, Đồng Nai, Bình Dương	Chiều dài 17km, đường cao tốc loại A, vận tốc thiết kế 100km, giai đoạn hoàn chỉnh 8 làn xe cao tốc, giai đoạn 1 xây dựng 4 làn xe cao tốc	400	BOT, ODA	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
6	Đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long	Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Quảng Ninh	Chiều dài 148km; đường cao tốc loại A quy mô 4 làn xe cấp 100 - 120km/h	1.762	PPP, BOT	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
7	Dự án đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn	Quảng Trị, Thừa Thiên Huế	Chiều dài 102km; đường cao tốc loại B quy mô 4 làn xe, giai đoạn hoàn chỉnh là 6 làn xe, vận tốc thiết kế 100 - 120km/h	1.095	PPP, BOT	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
8	Dự án quốc lộ 19 đoạn từ Ngã ba cầu Bà Gi đến TP Pleiku	Bình Định, Gia Lai	Nâng cấp, cải tạo tuyến dài 153km cấp III đồng bằng và cấp III miền núi, vận tốc thiết kế 60 - 80km/h	100	BOT	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
9	Cao tốc vành đai III Hà Nội đoạn Mai Dịch - Nam Thăng Long	Hà Nội	Đường trên cao đô thị, chiều dài 5,36km, vận tốc thiết kế 100km/h, quy mô 4 làn xe	250	PPP, BOT	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
10	Nâng cấp QL91 đoạn Cần Thơ - Lộ Tẻ (tiểu dự án 2 từ KM14-KM50)	Cần Thơ - An Giang	Đường cấp III đồng bằng, chiều dài 36,8km, quy mô 4 làn xe	120	PPP, BOT	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
11	Đường liên cảng, huyện Nhơn Trạch	Đồng Nai	Tiêu chuẩn thiết kế đường cấp 60, vận tốc tối đa 60km/h. Chiều dài toàn tiến 15km	255	PPP	Sở KHĐT Đồng Nai, số 2 Phan Văn Trị, TP Biên Hòa, Đồng Nai. ĐT: 061 3822505, Fax: 061 3941718
12	Đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương	Lâm Đồng	Tổng chiều dài toàn tuyến 200km, đường cao tốc loại A, quy mô 4 làn xe, vận tốc tối đa 100km/h	3.520	PPP	Sở KHĐT Lâm Đồng, số 2 Trần Hưng Đạo, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. ĐT: 063 3822311, Fax: 063 3834806
13	Xây dựng nhà ga hành khách xe bus tại bến xe Chợ Lớn hiện hữu	TPHCM	Xây mới nhà ga hành khách xe bus trung tâm Chợ Lớn hiện đại theo mô hình đa chức năng với các hạng mục công trình cần thiết phục vụ hành khách, vận hành và khai thác dịch vụ công cộng, kinh doanh thương mại và phục vụ cộng đồng. Tổng diện tích 9035m^2, thời gian khai thác 40 năm	50	PPP	Sở Giao thông vận tải TPHCM, 63 Lý Tự Trọng, Q1, TPHCM, ĐT: 08-38290451 FAX: 08-38290458
14	Đường nối trung tâm TP Quảng Ngãi - cảng Dung Quất II	Quảng Ngãi	Công trình giao thông nhóm A, đường cấp I đồng bằng. Nhu cầu sử dụng đất khoảng 140ha	71	PPP	Sở KHĐT Quảng Ngãi, 96 Nguyễn Nghiêm, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. ĐT: 055 3822868 Fax: 055 3825701
15	Dự án hạ tầng Khu phi thuế quan giai đoạn 1 KKT Cửa khẩu Đồng Đăng, Lạng Sơn	Lạng Sơn	Diện tích 177ha, xây dựng các hạng mục: khu nhà máy, kho tàng, khu tái xuất, trung tâm quảng cáo, khu ở công nhân và tái định cư, khuôn viên cây xanh	28	PPP	Sở KHĐT Lạng Sơn, 2 Hoàng Văn Thụ, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. ĐT: 025 3812122 Fax: 025 3811132

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
I.1.2. Đường sắt						
16	Dự án đầu tư xây dựng đường sắt vào cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng	Hải Phòng	Chiều dài 57km, xây dựng mới đường đôi, khổ 1435mm	1.600	PPP, BOT	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
17	Tuyến đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu	Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu	Chiều dài toàn tuyến 120,57km, đường đôi khổ 1435mm. Vốn đầu tư dự kiến: 5 tỷ USD	5.000	BOT	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
18	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường sắt Hà Nội - TPHCM	Đoạn Bắc Trung Bộ đến Nam Trung Bộ	Nâng cấp kết cấu tầng trên đường sắt, cải tạo tuyến những khu đoạn thắt cổ chai bằng hình thức xây dựng hầm qua đèo Khe nét, Hải Vân, mở thêm một số ga trên khu đoạn dài. Nâng tốc độ khai thác lên 90km/h	2.300	BOT, ODA	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
19	Đường sắt đô thị tuyến số 6 (từ trung tâm HN đến sân bay Nội Bài)	Hà Nội	Chiều dài 47km, xây dựng mới, đường đôi khổ 1435mm	1.356	PPP	Sở KHĐT Hà Nội, 16 Cát Linh, Hà Nội. ĐT: 04 38256637 Fax: 04 38257133
I.1.3. Cảng hàng không						
20	Cảng hàng không Quảng Ninh	Quảng Ninh	Sân bay quốc tế tiêu chuẩn 4E, công suất 5 triệu khách/năm; tiếp nhận tàu bay B777, 1 đường CHC và hệ thống đường lăn, sân đỗ đồng bộ	244	PPP, BOT	Vụ Kế Hoạch Đầu Tư Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-9420197/8, Fax: 84-4-9423291

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
21	Cảng hàng không quốc tế Long Thành (giai đoạn 1)	Đồng Nai	Sân bay quốc tế tiêu chuẩn 4F, công suất 100 triệu khách/năm	5.620	PPP, BOT	BQL đầu tư các dự án đối tác công tư, Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-39410775
22	Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh	Khánh Hòa	Sân bay quốc tế tiêu chuẩn 4F, công suất 1 triệu khách/năm	212	PPP, BOT	Vụ Kế Hoạch Đầu Tư Bộ Giao thông vận tải, 80 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. ĐT: 84-4-9420197/8, Fax: 84-4-9423291
23	Cảng hàng không Lào Cai	Lào Cai	Sân bay dân dụng cấp 3C, sân bay quân sự cấp III	60	PPP	Sở KHĐT Lào Cai, tầng 5 tòa nhà khối 6, Đại lộ Trần Hưng Đạo, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai. ĐT: 020 3840034 Fax: 020 3842411
I.1.4. Cảng biển						
24	Cảng trung chuyển quốc tế Vân Phong - giai đoạn 1	Xã Vạn Thạnh, Huyện Vạn Ninh, Khánh Hòa	Dự kiến đến năm 2020 cảng đón tàu đến 12 TEU, công suất dự kiến đến 17 triệu TEU, diện tích toàn cảng 405 ha, chiều dài bến từ 4450 đến 5710m	500	FDI hoặc liên doanh	BQL KKT Vân Phong Khánh Hòa, 4-6 Lê Thành Phương, Nha Trang ĐT 3560493
25	Xây dựng cảng Liên Chiểu	Đà Nẵng	Quy mô đón được tàu 50.000-80.000 DWT, giai đoạn hai xây mới 02 bến tàu 50.000 DWT, năng lực thông quan khoảng 2,5 - 3,5 triệu tấn/năm	65	PPP	Sở KHĐT Đà Nẵng, tòa nhà số 2 Quang Trung, TP Đà Nẵng. ĐT: 0511 3822217 Fax: 0511 3829184

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
I.2. Hạ tầng năng lượng						
26	Nhà máy sản xuất linh kiện thiết bị năng lượng mới và năng lượng tái tạo	Miền Nam, miền Bắc, miền Trung	Nhà máy sản xuất cụm linh kiện, phụ tùng cho hệ thống thiết bị sản xuất điện năng từ năng lượng mới và năng lượng tái tạo. Công suất 100.000 tấn sản phẩm/năm	40	liên doanh, 100% FDI	Vụ Kế hoạch, Bộ Công Thương 54 Hai Bà Trưng, Hà Nội; ĐT: +84-4-22202433 Fax: +84-4-22202525
27	Dự án Nhà máy nhiệt điện than Dung Quất	Quảng Ngãi	Công suất 1200 MW, sử dụng than nhập khẩu từ Úc và Indonexia, vận hành thương mại năm 2020 đảm bảo cung ứng điện năng cho KKT Dung Quất và khu vực lân cận	140	PPP	Sở KHĐT Quảng Ngãi, 96 Nguyễn Nghiêm, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. ĐT: 055 3822868 Fax: 055 3825701
28	Trung tâm điện lực Bình Định	Bình Định	Xây dựng mới nhà máy nhiệt điện than (nhà máy số 2, 3). Diện tích đất sử dụng 250ha, dự kiến hoàn thành 2018	4.000	PPP	Sở KHĐT Bình Định, 35 Lê Lợi, TP Quy Nhơn, Bình Định. ĐT 056 3822628 Fax: 056 3824509
I.3. Hạ tầng đô thị						
I.3.1. Giao thông đô thị						
29	Đường trên cao tuyến số 1	Q1, 3, TPHCM	Hướng tuyến từ nút giao Cộng Hòa - Trần Quốc Hoàn - Phan Thúc Duyên - Hoàng Văn Thụ - Phan Đăng Lưu - Phan Xích Long - giao với đường Điện	736	BOT hoặc BOT kết hợp BT (ưu tiên BOT)	Sở Giao thông vận tải TPHCM, 63 Lý Tự Trọng, Q1, TPHCM, ĐT: 08-38290451 FAX: 08-38290458

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
			Biên Phủ - Ngô Tất Tố - kết thúc trước cầu Phú An. Chiều dài toàn tuyến khoảng 9,5km, rộng 17,5m, 4 làn xe x 3,5m. Tổng vốn đầu tư khoảng 736 triệu USD.			
30	Đường trên cao tuyến số 2	Q Tân Bình, 10, 11, Bình Tân, TPHCM	Xây dựng mới đường trên cao với quy mô 4 làn xe; phần đường bên dưới được cải tạo, nâng cấp theo quy hoạch. Chiều dài toàn tuyến khoảng 11,8km, rộng 17,5m, 4 làn xe x 3,5m. Tổng vốn đầu tư khoảng 1023 triệu USD	1.023	BOT hoặc BOT kết hợp BT(ưu tiên BOT)	Sở Giao thông vận tải TPHCM, 63 Lý Tự Trọng, Q1, TPHCM, ĐT: 08-38290451 FAX: 08-38290459
31	Đường trên cao tuyến số 3	Quận 10, 5, 8, 7, huyện Bình Chánh, TPHCM	Hướng tuyến bắt đầu giao với tuyến số 2 - Lê Hồng Phong (nối dài) - Lý Thái Tổ - Nguyễn Văn Cừ (nối dài) - Trục Bắc Nam - Nguyễn Văn Linh. Chiều dài toàn tuyến khoảng 8, 1km, rộng 17,5m, 4 làn xe x 3,5m	702	BOT hoặc BOT kết hợp BT (ưu tiên BOT)	Sở Giao thông vận tải TPHCM, 63 Lý Tự Trọng, Q1, TPHCM, ĐT: 08-38290451 FAX: 08-38290460
32	Tuyến tàu điện một ray (Monorail) số 2	Q2, Q8, Thanh Đa - BìnhThạnh, TPHCM	Tuyến dài 27, 2 km, có hướng tuyến từ Quốc lộ 50 (quận 8) - Nguyễn Văn Linh - Trần Não - Xuân Thủy (Q2), Khu đô thị Bình Quới, định hướng kết nối tuyến đường sắt đô thị số 3a	715	BOT, BT, PPP	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, 29 Lê Quý Đôn, P7, Q3, TPHCM ĐT: 08-39309495; Fax: 08-39309497

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
33	Tuyến tàu điện một ray (Monorail) số 3	Ngã 6 Gò Vấp - Ga Tân Thới Hiệp	Dài 16,5km, có hướng tuyến từ Ngã tư (Phan Văn Trị - Nguyễn Oanh) - Quang Trung - Công viên PM Quang Trung - Tô Kỳ - ga Tân Chánh Hiệp	400	BOT, BT, PPP	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, 29 Lê Quý Đôn, P7, Q3, TPHCM ĐT: 08-39309495; Fax: 08-39309497
34	Tuyến xe điện mặt đất số 1	Sài Gòn - Chợ Lớn - Bến Xe miền Tây	Tổng mức đầu tư khoảng 250 triệu USD. Đi từ Sài Gòn, qua các tuyến đường Tôn Đức Thắng - Đại lộ Võ Văn Kiệt - Lý Chiêu Hoàng - D2 đến Bến xe Miền Tây. Tổng chiều dài khoảng 12,5 km; đi qua địa bàn các quận 1, 5, 6, Bình Tân	250	BOT, BT, PPP	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, 29 Lê Quý Đôn, P7, Q3, TPHCM ĐT: 08-39309495; Fax: 08-39309497
35	Tuyến đường sắt đô thị (Metro) số 6	Q6, Tân Phú	Tuyến dài 5,6 km, đi ngầm dưới các trục đường Trường Chinh, Âu Cơ, toàn bộ đường Lũy Bán Bích về vòng xoay Phú Lâm; qua địa bàn các quận Tân Bình, Tân Phú, 11 và 6, khoảng 7 nhà ga ngầm, khổ đường sắt tiêu chuẩn 1435mm, tổng mức đầu tư dự kiến 1,250 tỷ USD	1.250	BOT, BT, PPP	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, 29 Lê Quý Đôn, P7, Q3, TPHCM ĐT: 08-39309495; Fax: 08-39309497
I.3.2. Cấp nước đô thị						
36	Nhà máy nước sông Hậu I	Cần Thơ	Giai đoạn I công suất 500 nghìn m^3, giai đoạn II công suất 1 triệu m^3. Tổng vốn đầu tư 500 triệu USD	500		Cục Hạ tầng, Bộ Xây dựng 37 Lê Đại Hành, Hà Nội ĐT: 39740112, Fax: 39762153

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
37	Nhà máy nước sông Hậu II, Châu Thành	An Giang	Giai đoạn I công suất 1 triệu m^3, giai đoạn II công suất 2 triệu m^3. Tổng vốn đầu tư 1 tỷ USD	1.000		Cục Hạ tầng, Bộ Xây dựng 37 Lê Đại Hành, Hà Nội ĐT: 39740112, Fax: 39762154
38	Nhà máy nước sông Đà (giai đoạn II)	Hà Nội	Giai đoạn II công suất 300 nghìn m^3. Tổng vốn đầu tư 100 triệu USD	100		Cục Hạ tầng, Bộ Xây dựng 37 Lê Đại Hành, Hà Nội ĐT: 39740112, Fax: 39762155
39	Nhà máy nước sông Đuống	Hà Nội	Giai đoạn I công suất 300 nghìn m^3, giai đoạn II công suất 600 nghìn m^3. Tổng vốn đầu tư 300 triệu USD	300		Cục Hạ tầng, Bộ Xây dựng 37 Lê Đại Hành, Hà Nội ĐT: 39740112, Fax: 39762156
I.3.3. Xử lý chất thải rắn đô thị						
40	Khu xử lý chất thải rắn Nam Sơn	Hà Nội	Diện tích 148ha, tổng vốn đầu tư 210 triệu USD	210	Liên doanh	Cục Hạ tầng, Bộ Xây dựng 37 Lê Đại Hành, Hà Nội ĐT: 39740112, Fax: 39762156
41	Khu xử lý chất thải rắn Hương Văn	Thừa Thiên Huế	Diện tích 40ha, tổng vốn đầu tư 40 triệu USD	40	Liên doanh	Cục Hạ tầng, Bộ Xây dựng 37 Lê Đại Hành, Hà Nội ĐT: 39740112, Fax: 39762157
42	Khu xử lý chất thải rắn Bình Nguyên	Quảng Ngãi	Diện tích 70ha, tổng vốn đầu tư 85 triệu USD	85	Liên doanh	Cục Hạ tầng, Bộ Xây dựng 37 Lê Đại Hành, Hà Nội ĐT: 39740112, Fax: 39762158
43	Khu xử lý chất thải rắn Cát Nhơn	Bình Định	Diện tích 70ha, tổng vốn đầu tư 75 triệu USD	75	Liên doanh	Cục Hạ tầng, Bộ Xây dựng 37 Lê Đại Hành, Hà Nội ĐT: 39740112, Fax: 39762159

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
44	Khu xử lý chất thải rắn công nghiệp nguy hại Tây Bắc Củ Chi	TPHCM	Diện tích 100ha, tổng vốn đầu tư 45 triệu USD	45	Liên doanh	Cục Hạ tầng, Bộ Xây dựng 37 Lê Đại Hành, Hà Nội ĐT: 39740112, Fax: 39762160
45	Hệ thống xử lý nước thải KCN và Khu phi thuế quan thuộc KKT Chân Mây - Lăng Cô	Thừa Thiên Huế	Quy mô đầu tư 35.000 m^3/ngày đêm. Thời gian xây dựng đến năm 2020	39	PPP	Sở KHĐT Thừa Thiên Huế, đường Tôn Đức Thắng, TP Huế. ĐT 054 3821264 Fax: 054 3821264
46	Khu xử lý rác thải phía Tây tỉnh Tiền Giang	Tiền Giang	Diện tích 30ha, công suất xử lý 868,39 tấn/ngày	55	PPP	Sở KHĐT tỉnh Tiền Giang, 38 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, TP Mỹ Tho, Tiền Giang ĐT: 073 3873381 Fax: 073 3875487
47	Xây dựng nhà máy xử lý rác thải rắn Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Công suất 3 - 400 tấn/ngày, sử dụng công nghệ đốt rác phát điện, tỷ lệ chôn lấp dưới 10%	57	PPP	Sở KHĐT tỉnh Vĩnh Phúc, 40 đường Nguyễn Trãi, TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc ĐT/Fax: 0211 3862480
48	Dự án nhà máy xử lý chất thải công nghệ cao tại Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn	Hà Nội	Công suất xử lý 5525 tấn/ngày	150	PPP	Sở KHĐT Hà Nội, 16 Cát Linh, Hà Nội. ĐT: 04 38256637 Fax: 04 38257133
I.4. Hạ tầng khu công nghiệp						
49	Khu công nghiệp chuyên sâu dành cho các đối tác Nhật Bản tại khu vực phía Nam	Bà Rịa Vũng Tàu	KCN chuyên sâu dành cho các nhà đầu tư Nhật Bản theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ. Diện tích khoảng 500 - 1000ha dự kiến đặt tại KCN Phú Mỹ III, huyện Tân Thành		Liên doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư Bà Rịa Vũng Tàu, ĐT: 064-3852401 Fax: 064-3859080 1 Hồ Xuân Hương, TP Vũng Tàu

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
50	Khu công nghiệp chuyên sâu dành cho các đối tác Nhật Bản tại khu vực phía Bắc	Hải Phòng	KCN chuyên sâu dành cho các nhà đầu tư Nhật Bản theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ. Diện tích khoảng 300 - 400ha nằm trong KKT Đình Vũ - Cát Hải		Liên doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng, 1 Đinh Tiên Hoàng, TP Hải Phòng, ĐT: 031-3842614 Fax: 031-3842021
51	Khu công nghiệp công nghệ cao	Đông Anh, Hà Nội	Khu công nghiệp công nghệ cao hiện đại nhằm phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, có khả năng cạnh tranh và đáp ứng được mọi tiêu chuẩn tiên tiến của các nước phát triển như: công nghiệp điện tử, cơ khí chính xác, dụng cụ y tế, công nghiệp dược, hóa mỹ phẩm. Diện tích 300ha	200	Các hình thức	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội, 16 Cát Linh, Hà Nội, ĐT: 04-38256637 FAX: 04-38251733
II. KẾT CẤU HẠ TẦNG XÃ HỘI						
II.1. Hạ tầng giáo dục đào tạo						
II.1.1. Trường đại học tiêu chuẩn quốc tế						
52	Trường đại học đẳng cấp quốc tế	Hà Nội	Xây dựng và triển khai một ĐH có chương trình đào tạo đa dạng, ưu tú cho các bậc đại học, cao học và đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu. Diện tích 20ha	90	Các hình thức	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội 16 Cát Linh, Hà Nội, ĐT: 04-38256637 FAX: 04-38251733

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
53	Khu dân cư và trường Đại học Quốc tế	Huyện Hóc Môn, TPHCM	Xây dựng trường đại học và khu dân cư theo tiêu chuẩn quốc tế, phục vụ giáo dục đào tạo đại học và sau đại học. Diện tích khoảng 930ha	3.5	100% FDI	Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị Tây Bắc TP HCM. 86 Lê Thánh Tôn, Q1, TPHCM. ĐT: 08-38228223 Fax: 08-38249109
54	Trường Đại học công nghệ quốc tế Nghi Sơn	KKT Nghi Sơn, Thanh Hóa	Quy mô 6.000 học sinh, sinh viên	200	BCC, Liên doanh, 100% FDI	Ban QLKKT Nghi Sơn, xã Trúc Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, ĐT: 037-3617237 FAX: 037-3617239
55	Dự án ĐT Trường đại học Chuyên ngành kỹ thuật	Khu đô thị Đại học huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Thu hút các trường Đại học vào Khu đô thị Đại học (cấp vùng). Diện tích 1.000ha (Tổng vốn đầu tư phụ thuộc vào quy mô xây dựng)		Các hình thức	Sở Kế Hoạch Đầu Tư Hà Nam, 15 Trần Phú, TP Phủ Lý, Hà Nam, ĐT: 0350-3852701, Fax: 0350-3852701
56	Khu công viên công nghệ xanh Yên Bình (GREEN-TECH PARK)	Thái Nguyên	Xây dựng khu tổ hợp phát triển xanh bao gồm trường đại học, trung tâm truyền thông, công nghệ, trung tâm dữ liệu vùng, khu đô thị, bệnh viện…	400	Các hình thức	Sở Kế Hoạch Đầu Tư Thái Nguyên, 18 đường Nha Trang, phường Trưng Vương, TP Thái Nguyên. ĐT: 84-280-3759605 Fax: 84-280-3654376
57	Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai	Bộ TNMT	Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, nâng cao năng lực quản lý đất đai ở Việt Nam, đảm bảo khả năng cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đất đai	31	PPP	Bộ Tài nguyên và Môi trường, số 10 Tôn Thất Thuyết, Hà Nội, ĐT: 0437732731 Fax: 04 38359221

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
58	Công viên phần mềm	Đà Nẵng	Tổng diện tích 10ha, bao gồm xây dựng hạ tầng và các hạng mục thuộc khuôn viên	228	PPP	Sở KHĐT Đà Nẵng, tòa nhà số 2 Quang Trung, TP Đà Nẵng. ĐT: 0511 3822217 Fax: 0511 3829184
II.1.2. Trường dạy nghề chuyên ngành						
59	Trường cao đẳng kỹ thuật nghề	Phú Xuyên, Hà Nội	Cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho các doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam. Tổng diện tích 6ha	100	LD hoặc 100% FDI	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội, 16 Cát Linh, Hà Nội, ĐT: 04-38256637 FAX: 04-38251733
60	Trường cao đẳng kỹ thuật nghề	Khu KTM Chu Lai	Cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho các doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam	40	LD hoặc 100% FDI	Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Nam. 02A Trần Phú, T.p Tam Kỳ. Tel: (84) 510-3810866. Fax: (84) 510.3810396;
61	Trường đào tạo công nhân kỹ thuật	Bắc Ninh	Cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho các doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam	40	LD hoặc 100% FDI	Sở Kế Hoạch Đầu Tư Bắc Ninh, 6 đường Lý Thái Tổ, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh. ĐT: 0241-3822569 FAX: 0241-3825777
62	Trường Công nhân kỹ thuật Chân Mây	KKT Chân Mây Lăng Cô, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Trường đào tạo nguồn nhân lực cho KKT Chân Mây 500 học viên/năm	20	Các hình thức	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thừa Thiên Huế, đường Tôn Đức Thắng, TP Huế ĐT: 054-3821264 FAX: 054-3821264

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
II.2. Hạ tầng y tế						
II.2.1. Bệnh viện chuyên khoa chất lượng cao						
63	Xây dựng các bệnh viện chuyên khoa kỹ thuật tiên tiến trong cấp cứu, điều trị bệnh nặng, bệnh không lây nhiễm	Các thành phố lớn	Bệnh viện đạt trình độ tiên tiến trên thế giới		Liên doanh	Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Y tế 138A Giảng Võ, Hà Nội. Tel: (84-4)-62732115 Fax: (84-4)-62732209
64	Bệnh viện sản nhi tỉnh Bình Định	Bình Định	Bệnh viện quy mô 500 giường, công trình dân dụng công cộng y tế cấp 2, diện tích 3,72 ha	24	PPP	Sở KHĐT Bình Định, 35 Lê Lợi, TP Quy Nhơn, Bình Định. ĐT 056 3822628 Fax: 056 3824510
65	Bệnh viện sản nhi Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Bệnh viện quy mô 300 giường, công trình dân dụng công cộng y tế cấp 2, diện tích 3,7 ha	17	PPP	Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. ĐT 039 3608094 Fax: 039 3856750
II.2.2. Bệnh viện đa khoa đẳng cấp quốc tế						
66	Bệnh viện đa khoa tiêu chuẩn quốc tế	Gia Lâm, Hà Nội	Bệnh viện hiện đại, đạt tiêu chuẩn tiên tiến trên thế giới, có các khu khám chữa bệnh và khu hậu cần riêng biệt. Quy mô khoảng 1000 giường, tổng diện tích khoảng 16 ha	200	Các hình thức	Sở Kế Hoạch Đầu Tư Hà Nội, 16 Cát Linh, Hà Nội, ĐT: 04-38256637 FAX: 04-38251733
67	Các bệnh viện trong Y tế Tân Kiên	Huyện Bình Chánh, TPHCM	Xây dựng các bệnh viện đa khoa, Bệnh viện Bình Dân - chuyên khoa ngoại, Bệnh viện thực hành - ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch	1.200	Các hình thức	Sở Y tế TPHCM, 59 Nguyễn Thị Minh Khai, Q1, TPHCM, ĐT: 08-39309912 FAX: 08-39309089

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
II.2.4. Sản xuất dược phẩm và thiết bị y tế						
68	Xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm, nguyên liệu dược phẩm theo tiêu chuẩn GMP	Các địa phương	Sản xuất dược phẩm, nguyên liệu dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP		Liên doanh, 100% FDI	Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Y tế 138A Giảng Võ, Hà Nội. Tel: (84-4)-62732115 Fax: (84-4)-62732209
69	Dự án sản xuất dịch truyền tiêu chuẩn quốc tế GMP	Tại các Khu, cụm công nghiệp, Bắc Ninh		40	Liên doanh, 100% FDI	Sở Kế Hoạch Đầu Tư Bắc Ninh, 6 đường Lý Thái Tổ, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh. ĐT: 0241-3822569 FAX: 0241-3825777
II.3. Hạ tầng văn hóa thể thao du lịch						
70	Khu du lịch Đankia - Đà Lạt	Huyện Lạc Dương và thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng	Xây dựng khu du lịch sinh thái và khu nghỉ dưỡng theo tiêu chuẩn quốc tế	2.000	100% FDI, liên doanh, hoặc trong nước	Sở Kế Hoạch Đầu Tư Lâm Đồng, 02 Trần Hưng Đạo, TP Đà Lạt, Lâm Đồng ĐT: 063-388311 Fax: 063-3834806
71	Khu du lịch sinh thái và giải trí Hồ Núi Cốc	Thái Nguyên	Xây dựng khu du lịch sinh thái và khu vui chơi giải trí theo tiêu chuẩn quốc tế, tổng diện tích 2600ha	500	100% FDI hoặc liên doanh	Sở Kế Hoạch Đầu Tư Thái Nguyên, 18 đường Nha Trang, phường Trưng Vương, TP Thái Nguyên. ĐT: 84-280-3759605 Fax: 84-280-3654376

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
III. NÔNG NGHIỆP						
III.1 Ngành nông nghiệp (Trồng trọt và chăn nuôi)						
III.1.1. Khu nông nghiệp công nghệ cao						
72	Dự án Khu nông nghiệp công nghệ cao 1	Xã Thới Thạch, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ	Tiếp thu, nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất, nhân, giống (tinh, chuẩn) cây trồng và vật nuôi; Xây dựng khu thực nghiệm và trình diễn (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản), bao gồm: Hệ thống nhà kính, nhà lưới với màng lọc quang phổ cản tia nhiệt chống nóng, nhà lưới... vừa phục vụ ươm cây giống, cấy mô "inviro"..., đồng thời xây dựng phòng thí nghiệm: nuôi cấy mô, kiểm định chất lượng sản phẩm, ... ứng dụng công nghệ sinh học trong cải tạo và nhân giống cây con. Tổ chức đào tạo và huấn luyện kỹ thuật mới; chuyển giao công nghệ; trình diễn công nghệ; chịu trách nhiệm tiêu chuẩn hóa, làm công tác thông tin, quảng bá và thương mại hóa sản phẩm của mạng lưới Quy mô: 20 ha	7,9	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT TP Cần Thơ Số 4 đường Ngô Hữu Hạnh, phường An Hội, quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ. ĐT: 84-710-3823491 Fax: 84-710-3820800

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
73	Dự án Khu Nông nghiệp Công nghệ cao 2	Xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, TP Cần Thơ	Xây dựng hệ thống nhân giống và sản xuất giống cây, con được tiêu chuẩn hóa (theo chuẩn thế giới) bằng ứng dụng công nghệ cao; hoàn thiện quy trình công nghệ cao trong bảo quản và chế biến các mặt hàng nông, thủy sản chủ lực có thương hiệu uy tín cho TP Cần Thơ và vùng ĐBSCL. Hình thành các khu sản xuất nông, thủy sản quy mô lớn có chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế. Kết hợp với ngành du lịch TP Cần Thơ và các tỉnh ĐBSCL xây dựng hệ thống các điểm và tour tham quan sinh vật cảnh, nghỉ dưỡng kết hợp du lịch sinh thái và trình bày giới thiệu các mặt hàng nông, thủy sản chất lượng cao của Khu NNCNC. Diện tích: 244,2 ha	26	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	UBND TP Cần Thơ Số 2, đường Hòa Bình, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ ĐT: (+84-80) 71165 Fax: (+84-80) 71182
74	Dự án Khu nông nghiệp công nghệ cao 3	Xã Thạch Phú, huyện Cờ Đỏ, Thành phố Cần Thơ	Xây dựng cơ sở hạ tầng ứng dụng công nghệ cao cho hệ thống nhân và sản xuất giống lúa nguyên chủng và giống lúa xác nhận (lúa thơm đặc sản, lúa chất lượng cao) để cung	10,2	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT TP Cần Thơ Số 4 đường Ngô Hữu Hạnh, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ Tel: (84-7103)-823491 Fax: (84 -7103)-820800

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
			cấp cho sản xuất đại trà phục vụ tiêu dùng nội địa và xuất khẩu. Đồng thời sản xuất, cung cấp lượng giống thủy sản nước ngọt đạt tiêu chuẩn an toàn, sạch bệnh (cá da trơn, cá đen đặc sản, tôm càng xanh...) cho địa bàn tp Cần Thơ và vùng ĐBSCL. Hình thành khu tham quan, học tập và du lịch sinh thái, trình diễn mô hình ứng dụng công nghệ cao trong các hệ thống canh tác dựa trên cây lúa (rice based farming systems) Quy mô: 100 ha			
75	Dự án xây dựng Khu nông nghiệp công nghệ cao	Huyện Thuận Bắc hoặc huyện Ninh Phước, tỉnh Bình Thuận	Trồng rau sạch, hoa nhiệt đới, chế biến nông sản, sản xuất giống cây con chất lượng cao cung cấp nội tiêu và xuất khẩu Đào tạo và nghiên cứu khoa học, tham quan học tập mô hình. Đào tạo và chuyển giao công nghệ. Tạo mô hình gắn liền giữa nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ Nâng cao thu nhập: Khu nông nghiệp công nghệ cao phục vụ cho nông dân Ninh Thuận	48 - 72	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	UBND tỉnh Ninh Thuận Số 450, Thống Nhất, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận ĐT: +84-68.822683 - +84-68.823937

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
			nâng cao trình độ canh tác, chế biến và thu nhập. Thu hút đầu tư, tăng thu nhập cho địa phương thông qua hoạt động của doanh nghiệp trong nước và ngoài nước Du lịch sinh thái: tạo môi trường, cảnh quan sinh thái phục vụ tham quan du lịch Diện tích: 100 - 200 ha			
76	Dự án Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Xã Tân Lập I, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Sử dụng công nghệ nhân giống, truyền giống có cải tiến như nuôi cấy mô, hom, vi, ghép…; sử dụng các hệ thống tưới phun, tưới nước nhỏ giọt, sử dụng hệ thống nhà lưới, nhà kính, nhà màng PE có hệ thống điều khiển tự động và công nghệ sản xuất vật liệu mới để sản xuất và cung ứng giống nông nghiệp; Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong chăn nuôi về kỹ thuật và phương pháp phổ biến kỹ thuật cấy truyền phôi sản xuất con giống gốc, giống cha mẹ đảm bảo cung cấp con giống tốt cho sản xuất;	48	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT Tiền Giang Khu phố Trung Lương, phường 10, TP Mỹ Tho, Tiền Giang Tel: 84 -73-3855686 Fax : 84 -73-3856008

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
			Chọn tạo và nuôi cấy các loại tảo phổ biến phục vụ cho sản xuất giống, nghiên cứu sinh sản nhân tạo giống thủy sản có giá trị kinh tế cao, điều khiển giới tính nhằm sản xuất con giống đơn tính có chất lượng cao, kháng bệnh tốt quy mô công nghiệp cung cấp cho thị trường. Quy mô 40 ha			
77	Khu Nông nghiệp công nghệ cao AGOPARK	Nằm trong tổ hợp Yên Bình, Tại hai huyện Phổ Yên và Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Mục tiêu phát triển theo mô hình mới hoàn chỉnh về nông công nghiệp công nghệ cao, tiên tiến trên thế giới kết hợp với ưu thế của địa phương, của vùng để tạo thành một khu nông nghiệp hiện đại và đồng bộ. Trở thành một trung tâm nghiên cứu, sản xuất và giao thương quốc tế và nông nghiệp công nghệ cao; Khép kín quy trình sản xuất, chế biến và thương mại những sản phẩm nông nghiệp quan trọng có giá trị gia tăng và hàm lượng cao đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Quy mô: 850ha	240,1	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Kế Hoạch Đầu Tư tỉnh Thái Nguyên, 18 đường Nha Trang, phường Trưng Vương, TP Thái Nguyên. ĐT: 84-280-3759605 Fax: 84-280-3654376

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
78	Dự án Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Long Phú	Xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	Xây dựng khu trung tâm liên kết nghiên cứu thực nghiệm, trình diễn sản xuất, chọn tạo, chuyển giao các sản phẩm và quy trình công nghệ mới hiện đại trong lĩnh vực cây trồng Quy mô: 100 ha	100	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sóc Trăng Số 8 đường Hùng Vương, phường 6, TP Sóc Trăng ĐT: 84-793-821913 Fax: 84-793-826086
79	Dự án khu nông nghiệp công nghệ cao Mộc Châu	Tiểu khu Bó Bun, Thị Trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Xây dựng khu vệ tinh 189 ha. Sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao như rau, hoa, quả, chăn nuôi, chế biến các sản phẩm từ nông nghiệp	48	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La, 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6803
80	Dự án xây dựng trung tâm nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ cao phục vụ nông nghiệp	Thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình	Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến phục vụ nông nghiệp Quy mô: 50 ha	50	Liên doanh	Sở Kế hoạch và Đầu Tư Ninh Bình, số 8, đường Lê Hồng Phong, phường Vân Giang, TP Ninh Bình ĐT: 84-30-3871156 Fax: 84-30-3873381
III.1.2. Trồng trọt						
81	Dự án Sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao	Xã Thiên Lộc, huyện Can Lộc	Phát triển vùng sản xuất hàng hóa lúa gạo tập trung, phục vụ thị trường trong ngoài tỉnh, hướng tới xuất khẩu Diện tích: 15.000 ha	25	Liên doanh	Sở Nông Nghiệp và PTNT Hà Tĩnh 61 Phan Đình Phùng, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh Tel: 84-39-3855598 Fax: 84-39-3856991

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
82	Dự án Sản xuất giống cây trồng	Huyện Mộc Châu, Yên Châu, Thuận Châu, Mai Sơn và TP Sơn La	Xây dựng trại sản xuất giống, cung cấp giống cây trồng đảm bảo chất lượng trên địa bàn tỉnh Sơn La	24	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6803
83	Dự án Sản xuất rau, củ, quả chất lượng cao	Xã Kỳ Hòa, huyện Kỳ Anh; Xã Thiên Lộc, huyện Can Lộc; xã Tượng Sơn, huyện Thạch Hà; xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên	Phát triển vùng sản xuất rau, củ quả theo hướng hàng hóa của tỉnh Hà Tĩnh Diện tích: 20 ha	25	100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT Hà Tĩnh 61 Phan Đình Phùng, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh Tel: 84-39-3855598 Fax: 84-39-3856991
84	Dự án vùng chuyên canh hóa	Xã Ninh Phúc, phường Ninh Phúc, tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình hoặc Xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	Vùng chuyên doanh hoa với sản lượng 10 triệu bông/năm Quy mô: 50 ha	30	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Kế hoạch và Đầu Tư Ninh Bình, Số 8, đường Lê Hồng Phong, phường Vân Giang, TP Ninh Bình ĐT: 84-30-3871156 Fax: 84-30-3873381

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
85	Dự án Phát triển sản xuất cây bưởi Phúc Trạch và dự án phát triển cam bù Hương Sơn	Huyện Hương Sơn, Vũ Quang	Nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, bảo tồn, nhân nhanh giống chất lượng cao, hình thành vùng sản xuất bưởi, cam bù hàng hóa chất lượng cao theo quy trình công nghệ tiên tiến Diện tích: Bưởi Phúc Trạch 2.000 ha Cam bù Hương Sơn, Vũ Quang 3.000 ha Vốn dự kiến đầu tư: 20 triệu USD	20	Liên doanh	Sở Nông Nghiệp và PTNT Hà Tĩnh 61 Phan Đình Phùng, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh Tel: 84-39-3855598 Fax: 84-39-3856991
86	Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến phân bón hữu cơ	Huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	Sản xuất phân bón hữu cơ lâu dài với giá rẻ phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh cũng như xuất khẩu sang Lào. Diện tích: 10 ha	20	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT Hà Tĩnh 61 Phan Đình Phùng, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh Tel: 84-39-3855598 Fax: 84-39-3856991
87	Dự án Phát triển chè chất lượng cao	6 huyện Mộc Châu, Yên Châu, Thuận Châu, Mai Sơn, Phù Yên, Bắc Yên, Sơn La	Xây dựng và trồng mới vùng nguyên liệu chè 6.000 ha. Xây dựng nhà máy chế biến chè phục vụ xuất khẩu	72	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La, 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6803

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
88	Dự án phát triển vùng nguyên liệu mây, tre	Huyện Phú Yên, Bắc Yên, Sông Mã, Sộp Cộp, Mường La, Mộc Châu, Mộc Hạ và Mai Sơn	Tạo vùng nguyên liệu tập trung kết hợp với chế biến Quy mô: 55.000 ha	422,6	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La, 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6803
89	Dự án sản xuất giống vật nuôi	Huyện Mộc Châu, Yên Châu, Thuận Châu, Mai Sơn và TP Sơn La	Xây dựng trại sản xuất giống, cung cấp vật nuôi đảm bảo chất lượng trên địa bàn tỉnh Sơn La	48	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La, 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6803
90	Dự án nông trại hữu cơ sản xuất rau, củ, quả xứ lạnh xuất khẩu, chăn nuôi bò sữa, chế biến sữa tại xã Đăk Tăng	Huyện KonPlong, tỉnh Kon Tum	Khai thác tiềm năng, lợi thế trên địa bàn huyện; tạo việc làm nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của người dân, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện KonPlong Quy mô: 500 ha	48	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	UBND tỉnh Kon Tum 125B Trần Phú, tp Kon Tum ĐT: 84-60-3862320 Fax: 84-60-3862493
91	Dự án Phát triển vùng trồng cà phê	Huyện Thuận Châu, Mai Sơn, Sốp Cộp và thành phố Sơn La	Xây dựng và trồng mới vùng nguyên liệu cà phê 5.000 ha. Xây dựng nhà máy chế biến cà phê phục vụ xuất khẩu	37,5	các hình thức	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La, 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6803

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
92	Trung tâm chế biến hạt giống khu vực ĐB sông Hồng	Thái Bình	Quy mô 50 - 70 ha, đặt tại các cụm công nghiệp trong tỉnh	6	Các hình thức	Sở Kế Hoạch Đầu Tư Thái Bình, 233 Hai Bà Trưng, TP Thái Bình, Thái Bình ĐT: 036-3831774 FAX: 036-3830327
III.1.3. Chăn nuôi						
93	Dự án Phát triển bò thịt chất lượng cao	Trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Tạo giống bò thịt chất lượng cao tại Thanh Hóa, đạt khối lượng cơ thể và các chỉ tiêu về khả năng sản xuất thịt chất lượng cao ở mức khá so với bò nuôi tại chính quốc, nhằm chủ động nguồn cung cấp con giống cho chăn nuôi trong tỉnh nói riêng và địa bàn cả nước nói chung; đồng thời đưa cơ cấu đàn bò thịt chất lượng cao đến năm 2015 ngày càng tăng phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Sản xuất, tuyển chọn làm bò nền được khoảng 10.800 con bê cái F1 CLC, 1.760 con bê cái F2 CLC Sản xuất được 16.200 con bò thịt F1 chất lượng cao và 2.640 con bò thịt F2 chất lượng cao	46,4	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT Thanh Hóa Số 49 Đại Lộ Lê Lợi, tp Thanh Hóa ĐT: 84-37-3850281 Fax: 84-37-3850281

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
94	Dự án Khu chăn nuôi tập trung	Xã Thạch Hòa, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Cải tiến nâng cao chất lượng giống vật nuôi, tạo ra những giống mới phù hợp với Việt Nam trên cơ sở nhập giống mới, nguồn gen mới và phát huy tốt nhất các giống địa phương, nguồn gen quý hiếm đã có Diện tích: 200 ha	72	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT Tiền Giang, Khu phố Trung Lương, phường 10, TP Mỹ Tho, Tiền Giang Tel: 84 -73-3855686 Fax : 84 -73 -3856008
95	Dự án Sản xuất lợn giống và lợn thương phẩm kết hợp nhà chế biến thịt gia súc xuất khẩu	Sản xuất lợn giống và lợn thương phẩm ở các khu chăn nuôi Nhà máy chế biến ở khu kinh tế, khu công nghiệp của tỉnh Hà Tĩnh	Sản xuất lợn giống và lợn thương phẩm chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung công nghiệp, gắn với chế biến sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, góp phần giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Diện tích: 410 ha cho 8 cơ sở sản xuất, 10 ha xây dựng nhà máy chế biến	88	Liên doanh	Sở Nông Nghiệp và PTNT Hà Tĩnh, Số 61 Phan Đình Phùng - Thành Phố Hà Tĩnh - Hà Tĩnh. Điện thoại : +84-039 3855598 - Fax : +84-039.3856991
96	Dự án Phát triển chăn nuôi trâu bò thịt	11 huyện trên địa bàn tỉnh Sơn La	Phát triển Sinh hóa đàn bò, đưa đàn bò lai chiếm 50% tổng đàn bò; Tạo hướng đi mới để thoát nghèo bền vững cho các dân tộc Sơn La Sử dụng nguồn lao động dồi dào của địa phương	28,8	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La, 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6803

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
97	Dự án Cơ sở giết mổ gia súc tập trung	12 huyện thành phố của tỉnh Sơn La	Có các cơ sở giết mổ gia tập trung trên địa bàn tỉnh nhằm rút ngắn được khoảng cách vận chuyển gia súc, gia cầm sống đến cơ sở giết mổ gắn với chợ kinh doanh thực phẩm trên địa bàn	96	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La, 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6804
98	Dự án Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi	Khu công nghiệp Hạ Vàng hoặc khu kinh tế Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh	Sản xuất và cung cấp thức ăn chăn nuôi đáp ứng nhu cầu phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, công nghiệp; góp phần giải quyết việc làm nâng cao thu nhập cho người dân, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội Quy mô: 15 ha	30	Liên doanh	Sở Nông Nghiệp và PTNT Hà Tĩnh, Số 61 Phan Đình Phùng - Thành Phố Hà Tĩnh - Hà Tĩnh. ĐT : +84-039 3855598 Fax : +84-039.3856991
99	Dự án Trung tâm Đào tạo công nhân kỹ thuật nông nghiệp	Xã Sơn Lai, huyện Nho Quan	Đào tạo, nâng cao tay nghề công nhân kỹ thuật nông nghiệp Quy mô: 3 - 5 ha	20	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Kế hoạch và Đầu Tư Ninh Bình, số 8, đường Lê Hồng Phong, phường Vân Giang, TP Ninh Bình ĐT: 84-30-3871156 Fax: 84-30-3873381
III.2 Ngành thủy sản						
100	Đề án Trung tâm nghề cá và bố trí các cụm công nghiệp để XTĐT trong lĩnh vực thủy sản	TP Cần Thơ	Ý tưởng hình thành trung tâm chế biến công nghệ cao tại Cần Thơ và kết nối các cụm sản xuất, nuôi trồng thủy sản của tất cả các tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long		Liên doanh, 100% FDI	Vụ HTQT, Bộ Nông Nghiệp và PTNT Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, HN Tel: (84-4)-37347082 Fax: (84-4)-37330752

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
101	Dự án xây dựng Nhà máy đóng tầu cá bằng vật liệu mới	Huyện Tuy Phong, thị xã La Gi hoặc TP Phan Thiết	Đóng mới tàu cá bằng vật liệu mới (vật liệu Compisite, vỏ thép…) thay vỏ gỗ hiện nay, sửa chữa, bảo dưỡng, bọc Composite cho tàu cá ngư dân trong và ngoài tỉnh Diện tích: 5 - 10 ha	10	100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT Bình Thuận 17 Thủ Khoa Huân, Phan Thiết, Bình Thuận ĐT: 84-62-3822837 Fax: 84-39-3856991
102	Dự án nuôi cá nước lạnh	Huyện KonPlong, tỉnh Kon Tum	Phát huy tiềm năng nguồn nước lạnh vùng Đông Trường Sơn, phát triển nghề nuôi cá nước lạnh trở thành sản phẩm chủ lực Quy mô: 900 tấn SP/năm	27	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	UBND tỉnh Kon Tum 125B Trần Phú, tp Kon Tum ĐT: 84-60-3862320 Fax: 84-60-3862493
103	Dự án Cảng cá Vàm Lạng (kết hợp trú bão)	Tiền Giang	Hỗ trợ đánh bắt tầm xa cho đội tàu đánh bắt; Tiếp nhận, bảo quản và phân phối các sản phẩm đánh bắt và thực hiện các dịch vụ cung ứng cho tàu thuyền đánh bắt; tạo điều kiện cho tàu thuyền đánh bắt; tạo điều kiện cho tàu thuyền đánh bắt trong khu vực vào neo đậu tránh trú bão. Diện tích: 10 ha. Công suất: 110 lượt/400 CV. Vốn dự kiến đầu tư: 500 tỷ VNĐ	5,8	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT Tiền Giang Khu phố Trung Lương, phường 10, TP Mỹ Tho, Tiền Giang Tel: 84 -73-3855686 Fax : 84 -73-3856008

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
104	Dự án Sản xuất giống tôm, nuôi trồng và chế biến thủy sản công nghệ cao	Huyện Nghi Xuân, Lộc Hà, Thạch Hà và Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	Tạo nguồn giống tôm đảm bảo chất lượng và số lượng để cung cấp cho nuôi thủy sản trong và ngoài tỉnh; hình thành vùng nuôi thủy sản tập trung công nghệ cao, cung cấp nguồn nguyên liệu phục vụ chế biến xuất khẩu; xây dựng nhà máy chế biến gắn sản xuất với tiêu thụ; góp phần giải quyết việc làm, phát triển kinh tế - xã hội Diện tích: 1.500 ha	45	Liên doanh	Sở Nông Nghiệp và PTNT Hà Tĩnh 61 Phan Đình Phùng, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh Tel: 84-39-3855598 Fax: 84-39-3856991
105	Dự án nuôi cá bè trên lòng hồ thủy điện Sơn La	Huyện Mường la, Quỳnh Nhai, Phú Yên, Bắc Yên và Sông Mã	Khai thác tiềm năng, thế mạnh sẵn có, tận dụng tối đa nguồn lực, phát huy điều kiện thuận lợi để góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội trong điều kiện mới	96	Liên doanh	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6803
106	Dự án nuôi, chế biến cá Tầm trên địa bàn tỉnh Sơn La	Huyện Thuận Châu Quỳnh Nhai và Mường La	Khai thác tiềm năng, thế mạnh sẵn có, tận dụng tối đa nguồn lực, phát huy điều kiện thuận lợi để góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội trong điều kiện mới	48	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6803
III.3 Ngành lâm nghiệp						
107	Dự án Nhà máy sản xuất VINAFOR khu vực miền Bắc	Khu công nghiệp trong địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Sản xuất đồ mộc và trang trí nội thất, phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu Quy mô: 10 ha	30	Liên doanh góp vốn đầu tư	Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam, 127 Lò Đúc, Hai Bà Trưng, Hà Nội Tel: (84-4)-36410799 Fax: (84-4)-36410800

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
108	Dự án Nhà máy sản xuất VINAFOR khu vực miền Nam	Khu công nghiệp trong địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sản xuất đồ mộc và trang trí nội thất, phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu Quy mô: 10 ha	40	Liên doanh góp vốn đầu tư	Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam, 127 Lò Đúc, Hai Bà Trưng, Hà Nội Tel: (84-4)-36410799 Fax: (84-4)-36410801
109	Dự án Nhà máy chế biến gỗ công nghiệp	Khu kinh tế Nghị Sơn, huyện Tĩnh Gia Tỉnh Thanh Hóa	Dự án sản xuất đồ mộc cao cấp từ gỗ rừng trồng với quy mô lớn, công nghiệp hiện đại nhằm tạo ra sản phẩm chất lượng cao, có sức cạnh tranh với hàng nhập ngoại trên thị trường, hướng đến xuất khẩu Quy mô: 5 - 10 ha	24	Liên doanh	Sở Nông Nghiệp và PTNT Thanh Hóa, 49 Đại Lộ Lê Lợi, tp Thanh Hóa ĐT: 84-37-3850281 Fax: 84-37-3850281
110	Dự án trồng rừng và nguyên liệu nhà máy chế biến ván MDF, bột giấy, đồ gỗ	Tại các địa phương, khu kinh tế, khu công nghiệp, tuyến đường HCM	Khai thác rừng nguyên liệu sẵn có, trồng vùng nguyên liệu, sản xuất các sản phẩm gỗ cao cấp, ván MDF, bột giấy để tăng giá trị hàng hóa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân Quy mô: Rừng nguyên liệu 80.000 ha, nhà máy 15ha	50	Liên doanh	Sở Nông Nghiệp và PTNT Hà Tĩnh 61 Phan Đình Phùng, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh Tel: 84-39-3855598 Fax: 84-39-3856991

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
111	Dự án nhà máy chế biến ván nhân tạo	Huyện Anh Sơn hoặc huyện Con Cuông	Khai thác rừng trồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An trên pham vị các huyện Tây Nam của tỉnh (Anh Sơn, Con Cuông, Tương Dương, Kỳ Sơn) để chế biến các sản phẩm ván nhân tạo nhằm nâng cao giá trị sản phẩm, khai thác hiệu quả nguồn lực địa phương Quy mô: 30000 m^3 SP/năm	20	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT Nghệ An, 129 Lê Hồng Phong, TP Vinh, Nghệ An ĐT: 84-38-3835993 Fax: 84-38-3835993
112	Dự án nhà máy chế biến giấy	Khu công nghiệp Nam Cấm	Khai thác rừng trồng trên địa bàn tỉnh Nghệ An, phạm vi các huyện đồng bằng trung du: Đô Lương, Yên Thành, Thanh Chương, Nghi Lộc và 1 phần các huyện Tây Nam của tỉnh (Anh Sơn, Con Cuông, Tương Dương, Kỳ Sơn) để chế biến giấy thành phẩm các loại nhằm nâng cao giá trị sản phẩm, khai thác hiệu quả nguồn lực địa phương Quy mô: 40.000 tấn SP/năm	20	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT Nghệ An 129 Lê Hồng Phong, TP Vinh, Nghệ An ĐT: 84-38-3835993 Fax: 84-38-3835993
113	Dự án Nhà máy chế biến gỗ cao cấp từ gỗ rừng	Khu kinh tế Nghị Sơn, huyện Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	Chế biến gỗ công nghiệp với quy mô lớn, công nghệ hiện đại nhằm tạo ra sản phẩm mộc chất lượng cao, có sức cạnh tranh với hàng ngoại nhập trên thị trường, hướng đến xuất khẩu Quy mô: 5 - 10 ha	24	Liên doanh	Sở Nông Nghiệp và PTNT Thanh Hóa Số 49 Đại Lộ Lê Lợi, tp Thanh Hóa ĐT: 84-37-3850281 Fax: 84-37-3850281

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
114	Dự án Bảo tồn và phát triển khu dự trữ sinh quyển thế giới miền Tây Nghệ An (Phù Mát, Phù Huống, Phù Hoạt)	Huyện Kỳ Sơn, Tương Dương, Con Cuông, Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp, Tân Kỳ, An Sơn và Thanh Chương	Bảo tồn và phát triển các loại sinh quyển thế giới hiện có trên địa bàn Quy mô: 150.000 ha	20	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp và PTNT Nghệ An 129 Lê Hồng Phong, TP Vinh, Nghệ An ĐT: 84-38-3835993 Fax: 84-38-3835993
115	Dự án Nhà máy sợi ép (MDF) VINAFOR	Khu công nghiệp Trung Hà, Phú Thọ	Sản xuất ván sợi ép (MDF) là đồ mộc và trang trí nội thất, phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Diện tích: 10 ha. Vốn dự kiến đầu tư 662 tỷ VNĐ	31	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam 127 Lò Đúc, Hai Bà Trưng, Hà Nội hoặc Bộ Nông Nghiệp và PTNT Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, HN Tel: (84-4)-37347082 Fax: (84-4)-37330752
IV. BẢO QUẢN CHẾ BIẾN						
116	Dự án kho lạnh lưu trữ, bảo quản sản phẩm nông nghiệp, thủy sản sau thu hoạch	Khu công nghiệp Bình Minh, huyện Bình Minh, Vĩnh Long	Giảm tổn thất sau thu hoạch, ổn định chất lượng nguyên liệu sản phẩm. Điều hòa cung cầu, ổn định giá cả, tăng lợi nhuận cho nông dân Lưu trữ và cung cấp nguyên liệu ổn định cho nhà máy chế biến Góp phần giải quyết việc làm cho người lao động Quy mô: 5 ha	9,6	100% vốn đầu tư nước ngoài	Ban Quản Lý các khu công nghiệp Vĩnh Long 85 đường Trưng Nữ Vương, P.1, TP Vĩnh Long ĐT: 84-703-820972

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
117	Dự án nhà máy chế biến thực phẩm đóng hộp	Khu công nghiệp Bình Minh, huyện Bình Minh, Vĩnh Long	Sản xuất chế biến sau thu hoạch các sản phẩm nông nghiệp phục vụ tiêu dùng xuất khẩu. Khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu dồi dào sẵn có, góp phần tạo đầu vào ổn định cho các mặt hàng nông sản địa phương Quy mô: 15 ha	24	100% vốn đầu tư nước ngoài hoặc liên doanh, liên kết để thực hiện dự án	Ban Quản Lý các khu công nghiệp Vĩnh Long 85 đường Trưng Nữ Vương, P.1, TP Vĩnh Long ĐT 84-703-820972
118	Dự án Nhà máy chế biến ngao công suất 70.000 tấn/năm	Huyện Thái Thụy và Tiền Hải	Chế biến ngao thương phẩm để phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu Quy mô: 70.000 tấn/năm	50	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thái Bình 233 đường Hai Bà Trưng, TP Thái Bình Tel: 84-36-3831774 Fax: 34-36-3830326
119	Dự án Nhà máy chế biến sản phẩm từ quả Macadamia gắn với phát triển vùng nguyên liệu Macadamia	Huyện Mộc Châu, Vân Hồ, Yên Châu, Thuận Châu, Phú Yên, Bắc Yên, Mường La, Quỳnh Nhai	Tạo vùng nguyên liệu tập trung kết hợp với chế biến	48	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Nông Nghiệp & PTNT Sơn La 182 Nguyễn Lương Bằng, TP Sơn La ĐT: 84-22-3852133 Fax: 84-22-385-6803

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
120	Dự án phát triển vùng nguyên liệu và chế biến gạo chất lượng	Huyện Yên Định, Thiệu Hóa, Triệu Sơn, Quảng Xương, Hoằng Hóa, Hậu Lộc, Nga Sơn, Đông Sơn, Hà Trung, Vĩnh Lộc	Quy hoạch, xây dựng vùng sản xuất lúa gạo chất lượng phục vụ chế biến theo hướng nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng và hiệu quả kinh tế Quy mô: 20.000 ha	24	Liên doanh	Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa Số 49 Đại Lộ Lê Lợi, tp Thanh Hóa ĐT: 84-37-3850281 Fax: 84-37-3850281
121	Dự án Chăn nuôi gia súc, gia cầm và chế biến thịt, sữa, thủy sản	Huyện Trảng Bàng, Gò Dầu, Tân Châu, Tân Biên, Châu Thành, Bến Cầu, Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Phát triển chăn nuôi và chế biến thực phẩm cho tiêu dùng và xuất khẩu	48-96	Liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài	Trung tâm XTĐT-TM-DLTây Ninh, Sở Nông Nghiệp & PTNT Tây Ninh 118 Phạm Tung, phường 1, khu phố 3, thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ĐT: 84-663822648 Fax: 84-663820236
122	Dự án Trồng và chế biến mủ cao su	Huyện Hương Khê	Trồng và khai thác nguyên liệu mủ cao su của các công ty và cao su tiểu điền trên địa bàn tỉnh, để tăng giá trị hàng hóa, tạo việc làm và nâng cao thu	40	Liên doanh	Sở Nông Nghiệp và PTNT Hà Tĩnh, Số 61 Phan Đình Phùng - Thành Phố Hà Tĩnh - Hà Tĩnh ĐT: +84-039 3855598 Fax: + 84-039.3856991

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
			nhập cho người lao động Rừng nguyên liệu theo quy hoạch cây cao su của tỉnh đến năm 2020 khoảng 20.000 ha, nhà máy 3ha			
123	Dự án vùng nguyên liệu và chế biến chè tỉnh Thái Nguyên	Nằm trong tổ hợp Yên Bình, tại hai huyện Phổ Yên và Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo phương thức gắn kết vùng sản xuất nguyên liệu chất lượng cao với chế biến công nghiệp (chế biến tinh, chế biến sâu) Đẩy mạnh tiêu thụ chè, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng sản phẩm chè tỉnh Thái Nguyên Xây dựng thương hiệu chè bền vững Quy mô: 1.020 ha	38,41	100% vốn đầu tư nước ngoài	Sở Kế Hoạch Đầu Tư tỉnh Thái Nguyên, 18 đường Nha Trang, phường Trưng Vương, TP Thái Nguyên. ĐT: 84-280-3759605 Fax: 84-280-3654376 Sở Nông Nghiệp và PTNT Thái Nguyên Tổ 28, phường Hoàng Văn Thụ, tp Thái Nguyên ĐT: 84-280-3855484 Fax: 84-280-3857731
IV. CÁC LĨNH VỰC SẢN XUẤT - DỊCH VỤ						
124	Nhà máy lọc dầu Nam Vân Phong	KKT Nam Vân Phong, Khánh Hòa	Thời gian dự kiến vận hành là 2015 - 2021	8.000	Liên doanh 75% vốn	TCT Xăng dầu Việt Nam, ĐT: 84-4-38512603 Fax: +84-4-38512902
125	Dự án sản xuất cao su tổng hợp SBR	KKT Vũng Áng, Hà Tĩnh	Công suất 100.000 tấn/năm, dự kiến vận hành thương mại từ năm 2017	100	Liên doanh	BQL KKT Vũng Áng, Hà Tĩnh. 86 Phan Đình Phùng, TP Hà Tĩnh ĐT: +84-39-3881237 Fax: +84-39-3882992

STT	Tên Dự án	Địa điểm	Thông số kỹ thuật	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Hình thức đầu tư	Địa chỉ liên hệ
126	Nhà máy sản xuất các thiết bị cảm biến	miền Nam, miền Bắc	Nhà máy sản xuất các loại cảm biến thông minh, các bộ xử lý tín hiệu thông minh. Công suất 4 triệu sản phẩm/năm	35	liên doanh, 100% FDI	Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Hà Nội; ĐT: +84-4-22202433 Fax: +84-4-22202526
127	Chế tạo thiết bị, linh kiện cho ngành CN hàng không và sửa chữa, bảo trì máy bay dân dụng	KKT Chu Lai, Quảng Nam		500	100% FDI	Sở Kế Hoạch Đầu Tư Quảng Nam, 2 Trần Phú, TP Tam Kỳ, Quảng Nam, ĐT: +84-510-3810886 Fax: +84-510-3810397